TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ[1]
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **501**/2020/QĐST-HNGĐ

Tân Phú, ngày 10 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 367/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc giải quyết việc dân sự:

- Ông Trần Nguyên H, sinh năm 1988;
- Bà Lê Thị Tường V, sinh năm 1987;

Cùng địa chỉ: căn hộ 7.06 Chung cư Khang P, 67 Huỳnh Thiện Lộc, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, Tp.HCM.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Trần Nguyên H và bà Lê Thị Tường V cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của ông Trần Nguyễn Hải và bà Lê Thị Tường V hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội xét nên công nhận.

[2] Về con chung: ông Trần Nguyên H và bà Lê Thị Tường chung sống có hai con chung là Trần Hải Đ sinh ngày 03/3/2015 và Trần Lê Vi T sinh ngày 11/11/2018. Khi ly hôn, ông H có nghĩa vụ nuôi dưỡng trẻ Đ cho đến khi trẻ Đ trưởng thành, bà V có trách nhiệm nuôi dưỡng trẻ T cho tới khi trẻ T trưởng thành, không bên nào cấp dưỡng cho bên nào, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông H và bà T do bà T và ông H không yêu cầu.

[3]Về tài sản chung: hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về nợ chung: hai bên xác nhận không có.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Trần Nguyên H và bà Lê Thị Tường V phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng Ông H và bà V đã nộp theo Biên lai thu số 0020874 ngày 21 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: ông Trần Nguyên H và bà Lê Thị Tường V thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của ông Trần Nguyên H và bà Lê Thị Tường V (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 137/2013 quyển số 01/2013 ngày 18/10/2013 do UBND Phường 9, quận Tân Bình cấp) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- **Về con chung:** Ông H và bà V chung sống có hai con chung là Trần Hải Đ sinh ngày 03/3/2015; Trần Lê Vi T sinh ngày 11/11/2018. Khi ly hôn, ông H có nghĩa vụ nuôi dưỡng trẻ Đ cho đến khi trẻ Đ trưởng thành, bà V có trách nhiệm nuôi dưỡng trẻ T cho tới khi trẻ T trưởng thành, không bên nào cấp dưỡng cho bên nào, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông H và bà T do bà T và ông H không yêu cầu.

+ Ông H và bà T có quyền, nghĩa vụ, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con mà không ai được cản trở.
+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa giải quyết.
+ Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân (người thân thích), tổ chức (cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ) có thể xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- **Về tài sản chung**: Ông H và bà V tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Ông H và bà V xác nhận không có.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Trần Nguyên H và bà Lê Thị Tường V phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông H và bà V đã nộp theo Biên lai thu số 0020874 ngày 21 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành[3] án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND phường 9, quận Tân Bình (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mỹ